

TUẦN 26**Sáng: Thứ hai, ngày 13 tháng 3 năm 2023****Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ****SINH HOẠT DƯỚI CỜ- HỘI DIỄN VĂN NGHỆ****I. Yêu cầu cần đạt:****1. Năng lực:**

- Thực hiện nghi lễ chào cờ tại lớp học. Nắm được những ưu điểm, nhược điểm cần khắc phục trong tuần.
- HS bày tỏ tình cảm với bà, với mẹ và cô giáo thông qua việc tham gia các hoạt động văn nghệ.

2. Phẩm chất:

- HS tham gia các tiết mục văn nghệ trong ngày hội diễn một cách vui vẻ, tự giác

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Chuẩn bị nhạc Quốc ca, Đội ca, máy tính.

III. Các hoạt động chủ yếu:

- + Ổn định tổ chức.
- + Chính đồng trang phục
- + Đứng nghiêm trang
- + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca
- + **Sinh hoạt dưới cờ chung của toàn trường theo phân chuẩn bị của Tổng phụ trách**
- + **Nhận xét thi đua của lớp tuần qua**
 - . Thực hiện tốt nội quy, quy chế của trường, lớp, tham gia lớp học đầy đủ, đúng giờ, ngồi học nghiêm túc.
 - . Thực hiện nề nếp học tập, phong trào thi đua học tập,.....
 - . Thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học tốt.
 - . Nề nếp giữ vở sạch, viết chữ đẹp....
- * **Triển khai kế hoạch tuần tới và tổ chức cho HS biểu diễn văn nghệ**
 - + Cho HS biểu diễn các tiết mục đã chuẩn bị.
 - HS theo dõi chương trình hội diễn
- . **Điều chỉnh sau bài học:**

Tiết 2: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT**Chủ đề 4: Điều em cần biết****Bài 4: NẾU KHÔNG MAY BỊ LẠC (tiết 1+ 2)****I.Yêu cầu cần đạt:**

1.Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản , kể lại một trải nghiệm của người kể ở ngôi thứ ba , có dẫn trực tiếp lời nhân vật : hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB : quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

2. Phẩm chất: Ý thức nghe lời cha mẹ , tình cảm gắn bó đối với gia đình.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: máy tính, giáo án điện tử

III.Các hoạt động chủ yếu:**1.Khởi động: 5’(**

***Ôn :** HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

* **Khởi động :** GV chiếu tranh

- GV yêu cầu HS quan sát tranh để trả lời và nói về những gì quan sát được trong tranh .

+ Bạn nhỏ đang ở đâu ? Vì sao bạn ấy khóc ?

+ Nếu gặp phải trường hợp như bạn nhỏ , em sẽ làm gì ?

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời và dẫn dắt vào bài

2. Đọc : 30’(

-GV đọc mẫu toàn bài

+ HS tìm từ ngữ chứa vần mới trong VB (ngoảnh)

+ GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó đối với HS: ngoảnh lại ,hoảng , suýt , hướng, đường

- HS đọc câu

+ hướng dẫn HS đọc câu dài

- HS đọc đoạn .

- HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó

-Hs quan sát tranh và TLCH

- HS đọc thầm .

+ HS đọc

- HS đánh dấu đoạn đã chia

+ GV chia VB thành các đoạn : đoạn 1 từ đầu đến đến lá cờ rất to, đoạn 2 : phần còn lại
+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ: đông như hội; mãi mê, ngoảnh lại; suýt (khóc)
+ GV đọc lại toàn VB

3. Trả lời câu hỏi: 20'

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi

a . Bố cho Nam và em đi chơi ở đâu ?

b . Khi vào công , bố dặn hai anh em Nam thế nào ?

c . Nhờ lời bố dặn , Nam đã làm gì ?

-GV cùng HS nhận xét chốt đáp án đúng

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3: 15'

- GV nhắc lại câu trả lời đúng câu hỏi b và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở: Ba cho Nam và em đi chơi ở công viên.

- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí

- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

5. Củng cố, dặn dò (2')

- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học.

- Nhận xét tiết học, dặn dò chuẩn bị bài tiết sau...

IV. Điều chỉnh sau bài học:

+ Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt

-HS lắng nghe

+1 - 2 HS đọc thành tiếng cả VB

- HS quan sát tranh minh họa và trả lời cho từng câu hỏi .

- 1 số HS trả lời

- HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

-HS viết theo hướng dẫn

-HS nhờ bố mẹ chụp lại bài viết của mình và chia sẻ bài viết

Chiều: Thứ hai, ngày 13 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: ĐẠO ĐỨC

BÀI 15 GỌN GÀNG, NGĂN NẮP

I. MỤC TIÊU

- Nêu được một số biểu hiện của gọn gàng, ngăn nắp.

- Biết được vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp.

- Bước đầu hình thành được một số nền nếp gọn gàng, ngăn nắp trong học tập và sinh hoạt hằng ngày.

II. CHUẨN BỊ

- GV: máy tính, giáo án điện tử

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể- hát bài "Em

-HS hát

ngoan hơn búp bê"

- GV tổ chức cho HS hát bài “Em ngoan hơn búp bê”.
- GV đặt câu hỏi: Vì sao bạn nhỏ trong bài hát ngoan hơn búp bê?
- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận:.

2. Khám phá

Hoạt động 1 Tìm hiểu vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp

- GV treo/chiếu tranh trong mục Khám phá nội dung “Vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp?” lên bảng, giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi:

+ Bạn nào gọn gàng, ngăn nắp?

+ Vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp?

- GV lắng nghe câu trả lời

GV khen ngợi những em có câu trả lời đúng và hay.

Kết luận:

Hoạt động 2: Khám phá những việc cần làm để luôn gọn gàng, ngăn nắp

- GV đặt câu hỏi: “Em cần làm gì để sách vở, đồ dùng luôn gọn gàng, ngăn nắp?”
- GV gọi một số HS phát biểu, sau đó nhận xét, bổ sung, khen ngợi những bạn có câu trả lời đúng; chỉnh sửa các câu trả lời chưa đúng.

Kết luận:

3. Luyện tập

Hoạt động 1: Xác định việc nên làm và việc không nên làm

GV chỉ vào tranh, yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (từ 4-6 HS), để chọn cách làm đúng bằng cách dán sticker. Sau đó, mời đại diện nhóm lên thực hiện, nhóm khác chú ý quan sát, lắng nghe và đặt câu hỏi (nếu có).

Kết luận:

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

- GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn em đã sắp xếp đồ dùng cá nhân của em như thế

-HS trả lời

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn và trình bày.

-HS lắng nghe

- Học sinh trả lời

- HS tự liên hệ bản thân kể ra.

nào.

- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.
- Hs chia sẻ qua thực tế của bản thân.

HS lắng nghe.

- HS quan sát
- HS chọn

Tiết 2: TOÁN

Chủ đề 8: Phép cộng phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100

Bài 29: Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Năng lực

- Hiểu được ý nghĩa thực tế của phép cộng (hình thành phép cộng thông qua thao tác với que tính, bài toán thực tế).
- Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số. Thực hiện được tính nhẩm.
- Giải được các bài toán thực tế có liên quan tới phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Rèn luyện tư duy, khả năng diễn đạt giao tiếp khi giải toán vui, trò chơi, toán thực tế,...

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ: giáo án ĐT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 2

1. Hoạt động 1: Khởi động

- GV yêu cầu 3 HS lên bảng thực hiện đặt tính rồi tính 3 phép tính cộng:
 $42 + 5$; $36 + 3$; $54 + 5$

- 3 HS lên bảng làm.

$$42 + 5 = 47$$

$$36 + 3 = 39$$

$$54 + 5 = 59$$

- Yêu cầu cả lớp làm vào vở nháp.
- Yêu cầu HS nhận xét bài làm của 3 bạn.
- GV nhận xét.

- Cả lớp làm vào vở nháp.

- HS nhận xét.

- HS lắng nghe.

2. Hoạt động 2: Hoạt động

*** Bài 1:**

- GV đọc nội dung bài 1.

- HS lắng nghe.

- Gọi 3 HS lên bảng làm bài 1
- Yêu cầu cả lớp làm vào vở bài 1.
- Yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.
- GV nhận xét.

*** Bài 2:**

- GV nêu yêu cầu bài tập.
- GV cho HS làm bài

Chữa bài

- GV nhận xét.

*** Bài 3:**

- GV gọi 2 HS đọc đề bài
- GV đặt câu hỏi:
+ Muốn biết cả hai chị em gấp được bao nhiêu chiếc thuyền giấy thì các em dùng phép tính gì?

- Yêu cầu HS ghi phép tính vào vở.

$$25 + 3 = 28$$

- GV quan sát, nhận xét bài làm của HS.

*** Bài 4:**

- GV yêu cầu HS đọc đề bài.
- Yêu cầu các em tự làm.
- GV đọc to từng lựa chọn.

Ví dụ với lựa chọn A, GV hỏi: Nếu cho tất cả ếch con trên cây bèo này lên lá sen thì trên lá sen có bao nhiêu chú ếch con?

- GV làm tương tự với B, C.
- GV nhận xét, kết luận: chọn đáp án B.

*** Bài 5:**

- GV nêu yêu cầu bài 5.
- GV tổ chức bài này thành một trò chơi có hai nhóm tham gia. Mỗi nhóm tìm các phép cộng đúng có một số hạng ở hình thứ nhất và một số hạng ở hình thứ hai ra kết quả ở hình thứ ba.
- GV nhận xét, kết luận.

3. Củng cố - dặn dò:

- GV nhận xét chung giờ học, tuyên dương những em học tốt, nhắc nhở các em chưa chú ý
- Dặn dò : xem bài Phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số.

Điều chỉnh sau bài dạy

- 3 HS lên bảng làm.

- Cả lớp làm vào vở.

- HS nhận xét.

- HS lắng nghe.

- HS làm bài

- HS nhận xét.

- HS lắng nghe.

- 2 HS đọc đề bài.

- HS trả lời: Phép tính cộng

- HS viết phép tính vào vở.

- HS lắng nghe.

- HS đọc đề bài.

- HS tự làm bài.

- HS lắng nghe, trả lời: Chọn đáp án B.

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe, tham gia chơi.

$$40 + 2 = 42$$

$$52 + 3 = 55$$

Tiết 3: TIẾNG VIỆT ***Luyện tập bài: Khi mẹ vắng nhà****I. Mục tiêu****1. Năng lực:**

- Củng cố kĩ năng đọc đúng, rõ ràng một văn bản tự sự ngắn, hiểu và trả lời đúng các câu hỏi;
- Củng cố kĩ năng viết, hoàn thiện câu thông qua các từ ngữ cho sẵn.
- Củng cố kĩ năng nói- nghe thông qua trao đổi về nội dung của văn bản

2. Phẩm chất: nghe lời cha mẹ, có ý thức bảo vệ an toàn cho bản thân**II. Chuẩn bị**

-GV: Vở bài tập tiếng việt

-HS: Vở bài tập tiếng việt

III. Hoạt động dạy học**1. Khởi động**

- GV cùng HS đọc lại đoạn văn bản
Khi mẹ vắng nhà

- Nhận xét, khen ngợi

- HS đọc.

2. Bài mới**Bài 1:**

- GV nêu yêu cầu của bài
- GV hướng dẫn cách viết thành câu có đúng hình thức và nghĩa

-HS lắng nghe

-HS viết câu và nối tiếp trả lời miệng

-HS nhận xét bài bạn

- GV cùng HS nhận xét khen ngợi

Bài 2:

-GV nêu yêu cầu đề

-GV hướng dẫn cách làm bài

-Yêu cầu HS suy nghĩ tự điền vào trong bài

- GV cùng HS nhận xét bài bạn.
- GV tuyên dương, khen ngợi.

Bài 3

-Gv yêu cầu HS nêu đề bài

-Gv hướng dẫn tìm đáp án đúng.

- GV cùng HS nhận xét bài bạn.

- GV tuyên dương, khen ngợi

3. củng cố, dặn dò

- Nhận xét tiết học.

- Chuẩn bị bài sau.

-HS suy nghĩ tự điền vào bài.

-Gọi 1 số HS đọc bài của mình

HS nhận xét bài bạn

- Nêu yêu cầu

- Làm bài

- Chữa bài

Sáng : Thứ ba ngày 14 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán

Chủ đề 8: Phép cộng phép trừ(không nhớ) trong phạm vi 100

BÀI 30: PHÉP CỘNG SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ.(Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Hiểu được ý nghĩa thực tế của phép cộng (qua bài toán thực tế để hình thành phép cộng cần tính).
- Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số (không nhớ).
- Biết tính nhẩm trong trường hợp đơn giản.
- Giải được các bài toán tình huống thực tế liên quan tới phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số.
- Rèn luyện tư duy, khả năng diễn đạt khi giải các bài toán vui, trò chơi, toán thực tế,...

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II CHUẨN BỊ:

GV: Máy tính, GA điện tử

HS: SGK, vở ô ly.

III. Các hoạt động dạy - học:

TIẾT 1

Hoạt động 1: Khởi động: Nhẩm

$$42 + 4 = \dots \quad 73 + 6 = \dots$$

$$34 + 5 = \dots \quad 11 + 8 = \dots$$

- GVNX

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

1- Giới thiệu bài Khám phá:

- GV cho HS quan sát

- GV nêu: Ở hàng thứ nhất có 3 bó que tính ứng với chữ số hàng chục là 3 và có 2 que tính ứng với chữ số hàng đơn vị là 2.

Ở hàng thứ hai có 1 bó que tính ứng với chữ số hàng chục là 1 và có 5 que tính ứng với chữ số hàng đơn vị là 5.

- GV hướng dẫn HS đặt phép tính cộng $32 + 15$ theo hàng dọc rồi thực hiện phép tính.

- GV nêu: Viết 32 rồi viết 15 dưới 32 sao cho chục thẳng với cột chục, đơn vị thẳng với cột đơn vị, viết dấu +, kẻ vạch ngang rồi tính từ phải sang trái.

$$32 \quad * 2 \text{ cộng } 5 \text{ bằng } 7, \text{ viết } 7$$

$$+ \quad * 3 \text{ cộng } 1 \text{ bằng } 4, \text{ viết } 4$$

$$15 \quad \text{Vậy: } 32 + 15 = 47$$

$$\overline{47}$$

- GV yêu cầu HS đếm lại số que tính ở cả hai hàng để kiểm tra kết quả phép tính cộng.

* **Tương tự cho VD với quả táo**

3. Hoạt động 3: Thực hành – luyện tập

* **Bài 1: Tính**

- Gọi HS nêu yêu cầu.

- GV cho HS thực hiện phép tính

- GV yêu cầu HS nêu kết quả

- Gọi HS nhận xét bài

- GV nhận xét.

* **Bài 2: Đặt tính rồi tính:**

- Gọi HS nêu yêu cầu.

Nhẩm

- Trả lời

Quan sát

Trả lời câu hỏi

- HS lắng nghe.

- HS quan sát.

- HS nêu yêu cầu.

- HS thực hiện.

- HS nhận xét

- HS lắng nghe, sửa (nếu sai).

- HS nêu yêu cầu.

- HS lắng nghe.

- HS thảo luận, viết kết quả.

- GV lưu ý HS lại cách đặt tính.

- Cho HS làm bài

- Gọi HS nhận xét bài chiếu trên màn hình.

- GV nhận xét, sửa sai.

*** Bài 3: Tìm chỗ đỗ cho trục thẳng:**

- GV yêu cầu HS tính nhẩm hoặc đặt tính, viết kết quả ra giấy nháp.

- Dùng bút chì nối kết quả (chỗ đỗ cho trục thẳng).

- GV gọi 3-4 HS đọc kết quả.

- HS nhận xét.

- GV nhận xét.

*** Bài 4: Giải bài tập:**

- Gọi 2 HS đọc đề bài toán.

- GV hỏi: Muốn biết có tất cả bao nhiêu quả cà chua thì các em làm phép tính gì?

- GV yêu cầu HS viết phép tính

- GV chốt đáp án.

4. Hoạt động 4: Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn

- NX chung giờ học

- Dặn dò: về nhà ôn lại cách cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số.

- Chuẩn bị bài: Luyện tập.

Bổ sung:

- HS thực hiện.

- HS nhận xét.

HS thực hiện.

- HS dùng bút chì nối.

- HS đọc kết quả.

- HS lắng nghe, thực hiện.

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT

Chủ đề 4: Điều em cần biết

Bài 4: NẾU KHÔNG MAY BỊ LẠC (tiết 3+ 4)

I.Yêu cầu cần đạt:

1.Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản , kể lại một trải nghiệm của người kể ở ngôi thứ ba , có dẫn trực tiếp lời nhân vật : hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB : quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn

2. Phẩm chất: Ý thức nghe lời cha mẹ , tình cảm gắn bó đối với gia đình.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động chủ yếu:

TIẾT 3

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

GV hướng dẫn HS chọn từ ngữ phủ và hoàn thiện câu

GV yêu cầu trình bày kết quả .

GV và HS thống nhất câu hoàn thiện , (Uyên không hoảng hốt khi bị lạc)

GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở

GV kiểm tra và nhận xét bài của một số

HS chọn từ ngữ phủ và hoàn thiện câu

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói : Nếu chẳng may bị lạc , em sẽ làm gì ?

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét

GV có thể gợi ý HS nói thêm về lí do không được đi theo người lạ , về cách nhận diện những người có thể tin tưởng , nhờ cậy khi bị lạc như Công an , nhân viên bảo vệ , ... để giúp HS củng cố các kĩ năng tự vệ khi bị lạc .

HS trình bày kết quả nói theo tranh

TIẾT 4

7, Nghe viết

- GV đọc to cả đoạn văn . (Nam bị lạc khi đi chơi công viên Nhớ lời dặn , Nam tìm đến điểm hẹn gặp lại bố và em .)

- GV lưu ý HS một số vắn đề chính tả trong đoạn viết .

+ Viết lủi đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Nain , kết thúc câu có dấu chấm .

+ Chữ dễ viết sai chính tả : Công viên , lạc , điểm .

- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách , Đọc và viết chính tả :

+ GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ (Nam bị lạc khi đi chơi công viên . Nhớ lời dặn , Nam tìm đến điểm hẹn gặp lại bố và em ,) . Mỗi cụm từ và

HS viết

+ HS rà soát lỗi

câu ngắn đọc 2-3 lần , GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .

+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi

+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Nếu không may bị lạc từ ngữ có tiếng chứa vần im , iêm , ep , êp

- GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong hoặc ngoài bài

- HS nêu những từ ngữ tìm được ,

9. Trò chơi Tìm đường về nhà

GV giải thích nội dung trò chơi Tìm đường về nhà . Thỏ con bị lạc và đang tìm đường về nhà . Trong số ba ngôi nhà , chỉ có một ngôi nhà là nhà của thỏ . Để về được nhà của mình , thỏ con phải chọn đúng đường rẽ ở những nơi có ngã ba , ngã tư . Ở mỗi nơi như thế đều có thông tin hướng dẫn . Muốn biết được thông tin đó thì phải điền r/d hoặc gi vào chỗ trống . Đường về nhà thỏ sẽ đi qua những vị trí có từ ngữ chứa gi . Hãy điền chữ phù hợp vào chỗ trống để giúp thỏ tìm đường về nhà và tô màu cho ngôi nhà của thỏ .

GV và HS thống nhất phương án phù hợp .

10. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học GV tóm tắt lại những nội dung chính -. GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

- HS tìm và đọc thành tiếng từ ngữ Có tiếng chứa các vần im , iên , ep , êp .

HS tìm đường về nhà thỏ .

HS điền và nối các từ ngữ tạo thành đường về nhà của thỏ .

HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào)

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Chiều : Thứ ba ngày 14 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: Tiếng Việt * + Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm + Tiết 3: TNXH

Đồng chí : Hoàng Thị Nga dạy

Sáng, Thứ tư ngày 15 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: TIẾNG ANHGiáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN**BÀI 30: PHÉP CỘNG SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (TIẾP).****I. Mục tiêu:****1. Kiến thức:**

- Ôn lại cách đặt tính để thực hiện phép cộng các số có hai chữ số với số có hai chữ số.

2. Phát triển năng lực:

- Giải được các bài toán tình huống thực tế liên quan tới phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số.

- Rèn luyện tư duy, khả năng diễn đạt khi giải các bài toán vui, trò chơi, toán thực tế,...

3. Năng lực – phẩm chất chung:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Máy tính

HS: Đồ dùng học toán 1.

III. Các hoạt động dạy - học:**TIẾT 2****1. Hoạt động 1: Khởi động:**

- Trò chơi – Bông hoa điểm tốt.

- Thực hiện nhanh các phép tính khi bốc được bông hoa chứa phép tính.

$$39 + 40 = \dots \quad 70 + 10 = \dots$$

$$60 + 5 = \dots \quad 11 + 23 = \dots$$

- GVNX

2. Hoạt động 2: Thực hành – luyện tập

* Bài 1: Đặt tính rồi tính:

- Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi .

- HSNX (Đúng hoặc sai).

- Gọi HS nêu yêu cầu.
- GV gọi 4 HS lên bảng thực hiện đặt tính rồi tính, dưới lớp HS thực hiện vào vở.
- GV yêu cầu HS cùng bàn đổi vở kiểm tra kết quả lẫn nhau.
- Gọi HS nhận xét bài trên bảng.
- GV nhận xét.

*** Bài 2: Quả xoài lớn nhất, bé nhất:**

- Gọi HS nêu yêu cầu.
- Cho HS thảo luận nhóm đôi, viết kết quả phép tính mỗi quả xoài, tìm quả xoài có phép tính lớn nhất, bé nhất.
- Gọi đại diện nhóm lên trình bày kết quả.

- Gọi HS nhận xét.
- GV nhận xét, sửa sai.

*** Bài 3: Tìm chỗ trống cho trục thẳng:**

- Gọi 2 HS đọc đề bài toán.
- GV hỏi: Trên cây có 15 con chim, có thêm 24 con chim đến đậu cùng thì các em làm phép tính gì?
- GV yêu cầu HS viết phép tính và kết quả ra vở.
- HS kiểm tra vở 1 số HS.
- GV chốt đáp án.

*** Bài 4: Tính nhẩm (theo mẫu):**

- GV yêu cầu HS tính nhẩm và viết kết quả vào vở.
- HS kiểm tra vở 1 số HS.
- GV chốt đáp án.

*** Bài 5: Tìm số bị rơi trên mỗi chiếc lá chứa dấu (?):**

- GV hỏi: Muốn tìm số bị rơi các em cần thực

- HS nêu yêu cầu.
- HS thực hiện.
- HS đổi vở kiểm tra kết quả.
- HS nhận xét
- HS lắng nghe, sửa (nếu sai).

- HS nêu yêu cầu.
- HS thảo luận, viết kết quả.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
- HS nhận xét.

- HS đọc to trước lớp.
- HS trả lời: Chúng ta phải thực hiện phép tính cộng.

- HS thực hiện.

- HS thực hiện.

- HS trả lời: Phép tính cộng.

hiện phép tính gì với 2 số trước dấu (=).

- GV hướng dẫn HS thực hiện phép tính nào trước, phép tính nào sau.

- HS tính nhẩm hoặc đặt tính viết kết quả vào những chiếc lá.

- HS chiếu đáp án trên bảng.

3. Hoạt động 3: Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn

- Trò chơi: Tìm kết quả nhanh và đúng

*Ví dụ: GV nêu phép tính, HS cài kết quả vào bảng cài.

- HSNX – GV kết luận .

- NX chung giờ học

- Dẫn dò: về nhà ôn lại cách cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số.

- Chuẩn bị bài: Phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số.

. Điều chỉnh sau bài học:

- HS lắng nghe.

- HS thực hiện.

- HS chơi.

- HS lắng nghe, thực hiện.

Tiết 3 + 4 : Tiếng Việt

BÀI 5: ĐÈN GIAO THÔNG (Tiết 1+ 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực: Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến thông tin trong VB ; hiểu nghĩa của một số tín hiệu đơn giản , gần gũi với HS ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .

2. Phẩm chất: Luôn có ý thức tuân thủ luật giao thông , sự tự tin khi tham gia giao thông.

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

Tiết 1

1. Khởi động: 5'

*Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một

- HS nhắc lại tên bài học trước

số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

*** Khởi động :**

- GV chiếu tranh
- GV yêu cầu HS quan sát tranh để trả lời và nói về những gì quan sát được trong tranh .
- + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời và dẫn dắt vào bài

2. Đọc : 30'

- GV đọc mẫu toàn bài
- + GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó đối với HS: phương tiện , điều khiển, lộn xộn, an toàn
- HS đọc câu
 - + hướng dẫn HS đọc câu dài
- HS đọc đoạn .
- + GV chia VB thành các đoạn : đoạn 1 từ đầu đến đến rồi dừng hẳn , đoạn 2 : tiếp theo đến nguy hiểm , đoạn 3 : phần còn lại
- + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ: ngã ba ;, ngã tư; điều khiển; tuân thủ
- + GV đọc lại toàn VB

và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó

-Hs quan sát tranh và TLCH

- HS đọc thầm theo
- HS đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

+ HS đọc nối tiếp câu lần 1
+ HS đọc nối tiếp câu lần 2
- HS đánh dấu đoạn đã chia

+ Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt
-HS lắng nghe
- 2 HS đọc thành tiếng cả VB

Tiết 2

3. Trả lời câu hỏi: 20'

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi
- + Đèn giao thông có mấy màu ?
- + Mỗi màu của đèn giao thông báo hiệu điều gì
- + Nếu không có đèn giao thông thì việc đi lại ở các đường phố sẽ như thế nào ?
- GV cùng HS nhận xét chốt đáp án đúng
- GV cho HS liên hệ việc thực hiện ATGT khi đi bộ và khi đi xe đạp, xe máy trên đường.
- GV nhận xét tuyên dương HS có ý thức thực hiện đúng luật ATGT

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3: 15'

- GV nhắc lại câu trả lời đúng câu hỏi b và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở: Đèn giao thông có ba màu.
- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu
- GV đọc cho HS viết
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

- HS quan sát tranh minh họa và trả lời cho từng câu hỏi .
- 1 số HS trả lời

-Hs liên hệ, chia sẻ trước lớp

- HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

-HS viết vở
- HS lắng nghe, sửa lỗi

5. **Củng cố, dặn dò (2')**

- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học.
- Nhận xét tiết học, dặn dò chuẩn bị bài tiết sau...

Điều chỉnh sau bài học:

CHIỀU: Thứ tư ngày 15 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

SÁNG: Thứ năm ngày 16 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: MĨ THUẬT

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

BÀI 31: PHÉP TRỪ SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ(T1)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Hiểu được ý nghĩa thực tế của phép trừ (qua bài toán thực tế để hình thành phép trừ cần tính).
- Thực hiện được phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số.
- Biết tính nhẩm trong trường hợp đơn giản.
- Giải được các bài toán tình huống thực tế liên quan tới phép trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số.
- Rèn luyện tư duy, khả năng diễn đạt khi giải các bài toán vui, trò chơi, toán thực tế

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động : 4'

- GV đưa phép tính gọi HS nêu nhanh kết quả

$$70 + 20 = \dots \quad 73 + 11 = \dots$$

$$34 + 26 = \dots \quad 13 + 22 = \dots$$

- 1 số HS nêu kết quả .

- HSNX (Đúng hoặc sai).

- GV nhận xét

2. Khám phá:

- GV yêu cầu HS lấy 7 bó que tính 1 chục và 6 que tính rời.

- GV nêu: Nếu ta lấy đi 5 que tính thì chúng ta còn bao nhiêu que tính. Các em hãy thao tác trên những que tính chúng ta vừa lấy ra.

- GV nêu: Có 7 bó que tính 1 chục chúng ta giữ nguyên, chúng ta lấy ra 5 que tính lẻ tức là trừ đi 5 que. Coi những bó que tính bó thành chục là hàng chục, những que tính lẻ là hàng đơn vị. Vậy chúng ta trừ hàng đơn vị đi 5, còn hàng chục không cần trừ.

- GV hướng dẫn HS đặt phép tính trừ $76 - 5$ theo hàng dọc rồi thực hiện phép tính.

- GV yêu cầu HS đếm lại số que tính sau khi lấy đi 5 que để kiểm tra kết quả phép tính trừ.

* **Tương tự cho VD với quả táo**

3. Hoạt động 3: Thực hành – luyện tập

* Bài 1: Tính

- Gọi HS nêu yêu cầu.

- Yêu cầu HS thực hiện vào vở.

- Gọi HS nêu kết quả

- GV nhận xét.

* Bài 2: Đặt tính rồi tính

- Gọi HS nêu yêu cầu.

- GV lưu ý HS lại cách đặt tính.

- Gọi HS chữa bài

- GV nhận xét, sửa sai.

* Bài 3: Tìm chỗ đỗ cho xe ô tô:

- GV yêu cầu HS tính nhẩm hoặc đặt tính, viết kết quả ra giấy nháp.

- Dùng bút chì nối kết quả (chỗ đỗ cho xe oto).

- GV gọi 3-4 HS đọc kết quả.

- GV nhận xét.

* Bài 4: Giải bài tập

- Gọi 2 HS đọc đề bài toán.

- GV hỏi: Muốn biết trên xe buýt còn lại bao nhiêu hành khách thì các em làm phép tính gì?

- GV yêu cầu HS viết phép tính và kết quả

- GV chấm 1 số vở, nhận xét, chữa bài

4. Hoạt động 4: Vận dụng

- HS thao tác với que tính.

- HS lấy que tính theo hướng dẫn của GV.

- HS lắng nghe.

- HS quan sát

- HS đếm lại số que tính, kiểm tra so với phép trừ GV hướng dẫn.

- HS nêu yêu cầu.

- HS thực hiện.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét

- HS lắng nghe, sửa (nếu sai).

- HS nêu yêu cầu.

- 3 HS lên bảng làm, dưới lớp HS làm vở,

- 1 số HS nêu lại cách tính của mình

- HS thực hiện.

- HS dùng bút chì nối.

- HS đọc kết quả.

- HS đọc to trước lớp.

- HS trả lời: Chúng ta phải thực hiện phép tính trừ.

- HS thực hiện vào vở

- Trò chơi: Tìm kết quả nhanh và đúng
- GV nêu phép tính, HS cài kết quả .
- NX chung giờ học
- Dặn dò: về nhà ôn lại cách trừ số có hai chữ số cho số có một chữ số.
- Chuẩn bị bài: Luyện tập.

- HS chơi.
- HS lắng nghe, thực hiện.

Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 3 + 4 : Tiếng Việt

BÀI 5: ĐÈN GIAO THÔNG (Tiết 3+ 4)

I. Yêu cầu cần đạt:

- 1. Năng lực:** Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến thông tin trong VB ; hiểu nghĩa của một số tín hiệu đơn giản , gần gũi với HS ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .
- Phát triển kỹ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .
- Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh

2. Phẩm chất: Luôn có ý thức tuân thủ luật giao thông , sự tự tin khi tham gia giao thông.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV:Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học

Tiết 3

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở: 15'

- GV hướng dẫn HS chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu .
- Gọi HS trình bày kết quả
- GV và HS thống nhất câu hoàn thiện : Xe cộ cần phải dừng lại khi có đèn đỏ.
- GV đọc cho HS viết câu hoàn chỉnh vào vở .
- GV chấm vở và nhận xét bài của một số HS

- HS chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu
- Một số HS trình bày kết quả
- HS viết câu hoàn chỉnh vào vở,
- HS lắng nghe, chữa lỗi sai

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh : 20'

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .
- Yêu cầu HS quan sát tranh và nói theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý
- Gọi HS trình bày trước lớp .
- GV và HS nhận xét

- HS quan sát tranh , nói về nội dung của từng tranh
- 1 số HS nói

Tiết 4

7. Nghe viết: 15'

- GV đọc to cả hai câu: Đèn đỏ báo hiệu dừng lại , Đèn xanh báo hiệu được phép di chuyển . Đèn vàng báo hiệu đi chậm rồi dừng hẳn
- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết :
- + Viết lùi vào đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng, kết thúc câu có dấu chấm .
- + Chữ dễ viết sai chính tả như: chuyển, dừng
- + GV đọc từng câu cho HS viết
- + GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi
- + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

- HS chú ý lắng nghe

HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách

- HS viết

+ HS rà soát lỗi .

-HS lắng nghe

8. Chọn dấu thanh phù hợp thay cho chiếc lá:8'

- GV chiếu BT để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ .
- GV yêu cầu một số HS lên trình bày kết quả trước lớp
- GV yêu cầu một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

- HS tìm tiếng chứa vần

- HS trình bày kết quả

- HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần

9. Trò chơi Nhận biết biển báo :8'

- GV chiếu 1 số biển báo: biển báo có bệnh viện , biển báo khu dân cư , biển vạch sang đường dành cho người đi bộ , biển báo điện giật nguy hiểm , ...

-HS quan sát tranh, nêu tên biển báo

10. Củng cố dặn dò: 4'

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính
- GV NX, khen ngợi, động viên HS; giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một cuốn sách viết về những điều các em cần biết trong cuộc sống hằng ngày .

-HS nêu

-HS lắng nghe

Điều chỉnh sau bài học:

Chiều: Thứ năm ngày 16 tháng 3 năm 2023

Tiết 1: Tiếng Việt

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I.Yêu cầu cần đạt:

- Củng cố luyện đọc lại bài: Nếu không may bị lạc.
- Tô đúng chữ hoa: U, U; Viết đúng các từ: ngoảnh lại, công viên.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cách tô, nối chữ đúng chữ viết đều và đẹp.

-Phát triển phẩm chất: Ý thức nghe lời cha mẹ , tình cảm gắn bó đối với gia đình.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử
- HS: vở tập viết

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 3' HS hát

2. Hoạt động:

***HD1. Luyện đọc: 17'**

- Cho HS luyện đọc lại bài: Nếu không may bị lạc.

- Gọi 1 số HS đọc nối tiếp đoạn

- Gọi HS đọc cả bài và TLCH

a . Bố cho Nam và em đi chơi ở đâu ?

b . Khi vào cổng , bố dặn hai anh em Nam thế nào ?

c . Nhờ lời bố dặn , Nam đã làm gì ?

- Nhận xét tuyên dương HS đọc tốt.

***HD 2. Luyện viết: 13'**

- GV đưa chữ mẫu yêu cầu HS quan sát NX

- Chữ U, Ư hoa gồm mấy nét? Độ cao, độ rộng của con chữ?

+ GV chiếu vi deo hướng dẫn cách viết chữ U, Ư hoa

+ GV bao quát chỉnh sửa cho HS

- GV đưa từ: ngoảnh lại, công viên

+ GV chiếu vi deo hướng dẫn cách viết lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ

***HS viết vở tập viết**

- GV nêu yêu cầu bài viết

- GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết

- Theo dõi nhắc nhở HS

- GV chấm 1 số bài viết của HS, nhận xét, đánh giá.

- Nêu những lỗi sai cơ bản của HS

3. Củng cố dặn dò :2'

- Luyện đọc lại bài cho người thân nghe; chuẩn bị bài sau....

Điều chỉnh sau bài học:

- HS đọc thầm toàn bài

- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn,

- HS thi đọc cả bài

- HS nêu

- HS quan sát, đọc , nhận xét

- 1 số HS nêu, lớp nhận xét

- HS viết bảng viết chữ U, Ư hoa

- HS chiếu bài cho GV xem

- HS quan sát, đọc từ

- HS chú ý lắng nghe

- HS chú ý lắng nghe

- HS viết vào vở tập viết

- HS lắng nghe

- HS tự sửa lỗi

Tiết 2: Tự nhiên xã hội

BÀI 15: CÁC GIÁC QUAN(TIẾT 4)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Nêu được tên, chức năng, nhiệm vụ của các giác quan . Các việc làm giữ vệ sinh, chăm sóc và bảo vệ mắt, tai, lưỡi, da.
- Giải thích được ở mức độ đơn giản tại sao cần bảo vệ các giác quan.
- Thực hiện được các việc cần làm để bảo vệ các giác quan trong cuộc sống hằng ngày, đặc biệt biết cách phòng tránh cận thị học đường.

2. Phẩm chất:

- Có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ các giác quan.

II. Đồ dùng dạy học chủ yếu:

- Giáo viên: Ti vi, máy tính, Giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học

1.Khởi động (5')

- GV mở vi deo cho HS cùng hát và vận động theo bài hát “Hãy xoay nào”
- GV giới thiệu bài học: Các giác quan

2.Luyện tập và vận dụng: 27'

HD7: Đóng vai xử lý tình huống để bảo vệ mắt và tai

Mục tiêu: Thể hiện được ý thức giữ vệ sinh và bảo vệ mắt và tai.

- GV chiếu các tình huống

Tình huống 1: Một bạn đang ngồi đọc truyện thì một bạn khác đến hét to vào tai. Nếu em có mặt ở đây, em sẽ nói gì với bạn?

Tình huống 2:Giờ ra chơi các bạn rủ em chơi đánh trận giả và dùng que để đánh nhau. Em sẽ nói gì với bạn?

- GV nhận xét và kết luận

Kết luận: Chúng ta không nên chơi những trò chơi nguy hiểm có hại cho mắt và tai. GV nhắc HS ngồi học đúng tư thế để bảo vệ mắt.

HD 8: Chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?”

Mục tiêu: Kể ra được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da.Nêu được sự cần thiết phải bảo vệ mũi, lưỡi và da. Luôn có ý thức giữ VS và bảo vệ mũi, lưỡi và da.

- HS hát, vận động theo bài hát

- HS nhắc lại

- HS thảo luận nhóm 4, đọc các tình huống suy nghĩ và nêu cách ứng xử với bạn của mình trong tình huống này.

- 1 số HS nêu cách xử lý của mình; HS khác nhận xét, bổ sung

-Yêu cầu HS quan sát các hình trang 106 , 107 (SGK), để tìm xem những việc nào nên hoặc không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi, da và suy nghĩ để tìm thêm trong thực tế cuộc sống còn việc nào nên, không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da

-GV hướng dẫn phổ biết cách chơi, luật chơi: HS 1 nêu câu hỏi Ví dụ: “Việc nào nên làm để bảo vệ da?” sau đó truyền điện cho HS 2

- HS 2 bắt được truyền phải trả lời câu hỏi của HS 1. Ví dụ: “Tắm rửa hằng ngày”. Tiếp theo, HS 2 lại truyền điện cho HS 3 vừa nêu một câu hỏi khác. Ví dụ: “Việc nào không nên làm để bảo vệ lưỡi?”. HS 3 bắt được truyền điện phải trả lời câu hỏi vừa nêu của HS 2. Trò chơi cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết thời gian quy định.

-GV nhận xét, tổng kết trò chơi

- Gọi HS nêu lại những việc nên và không nên làm để bảo vệ mũi, lưỡi và da).

- Em cần thay đổi thói quen nào để chăm sóc bảo vệ mũi, lưỡi và da? Vì sao?

4. Hoạt động nối tiếp: 2’

- Bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?

- Nhận xét giờ học

- Thực hành làm theo những điều đã học

-HS quan sát các hình trang 106 , 107 (SGK

-1 số HS nêu; lớp nhận xét bổ sung

-HS lắng nghe cách chơi, luật chơi

-Hs chơi trò chơi

-HS nhắc lại

-HS chia sẻ

-HS đọc các nội dung và lời con ong trang 107 (SGK).

Điều chỉnh sau bài học

Tiết 3: Toán*

LT: PHÉP CỘNG SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I. MỤC TIÊU:

1. Năng lực :

- Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số. Biết đặt tính rồi tính các phép tính , Tính nhẩm
- Hiểu bài toán và viết phép tính tương ứng
- Giải được các bài toán thực tế có liên quan tới phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Rèn luyện tư duy, khả năng diễn đạt giao tiếp khi giải toán vui, trò chơi, toán thực tế,...

2. Phẩm chất chung:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.
- Biết quan sát tranh và viết phép tính tương ứng
- Vận dụng vào thực tiễn.
- Nêu được bài toán phù hợp với tranh vẽ, mô hình đã có; trả lời được câu hỏi của bài toán.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: bảng phụ, phiếu BT.
- HS: VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

KHỞI ĐỘNG: 2'

- GV cho cả lớp chơi trò chơi Bắn tên (hỏi về phép tính nhẩm)
- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.
- Ghi bảng: phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số

LUYỆN TẬP: 30'

Bài 1/47:

- GV yêu cầu HS yêu cầu đề bài.
- *GV cho học sinh thực hiện phép tính vào vở bài tập

- HS nêu: Đặt tính rồi tính
- HS thực hiện vào vở
- 4 hs lên chữa bài

- GV quan sát, nhận xét, đánh giá HS.

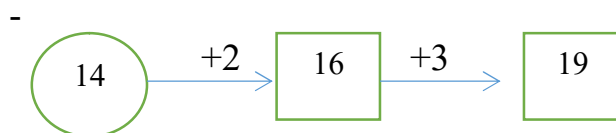
Bài 2/47: Số?

- GV nêu yêu cầu đề.
- * GV yêu cầu HS làm vào phiếu

80	81	82	83
+	+	+	+
7	6	5	4
—	—	—	—
87	87	87	87

HS nhận xét bài làm của bạn

- * GV thu phiếu nhận xét và chữa bài



Bài 3/47: Viết phép tính thích hợp

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hỏi
 - Bài toán cho biết gì?

- Bài toán hỏi gì?

Vậy muốn biết cả 2 bố mẹ trồng được tất cả bao nhiêu cây chuối ta làm phép tính gì?

- 1 hs lên viết phép tính
- Dưới lớp viết vào VBT
- GV nhận xét, đánh giá

Bài 4/48: Nói

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV cho HS làm bài vào vở BT
- GV nhận xét, chữa bài

Bài 5/48:

GV tổ chức cho hs chơi trò chơi để tìm ra chiếc chìa khoá để mở con tàu.

GV chia làm 2 đội, đội nào tính nhanh các phép tính để tìm ra chìa khoá thì đội đó chiến thắng .

VẬN DỤNG: 3'

4. Củng cố, dặn dò:

- Cho HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính
- Nhắc nhở, dặn dò HS xem và ôn lại các bài tập đã chữa
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

Điều chỉnh sau bài học

$$\textcircled{30} \xrightarrow{+7} \boxed{37} \xrightarrow{+1} \boxed{38}$$

$$\textcircled{52} \xrightarrow{+4} \boxed{56} \xrightarrow{+2} \boxed{58}$$

- HS chữa bài

- Bố trồng được : 13 cây chuối
- Mẹ trồng được : 6 cây chuối

- Cả bố và mẹ trồng được tất cả bao nhiêu cây chuối?
- Phép cộng

13	+	6	=	19
----	---	---	---	----

HS nhận xét bài của bạn

HS thực hiện nói trong VBT

- HS chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV

Sáng: Thứ sáu ngày 17 tháng 3 năm 2023

Tết 1 + 4: Tiếng Việt

ÔN TẬP

I. Yêu cầu cần đạt:

- củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài Điều em cần biết thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; thực hành nói và viết sáng tạo về một vần đề thuộc chủ điểm Điều em cần biết.
- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học

Tiết 1

1. Khởi động: 3' HS hát

1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần oanh, uyt, iêu, iêm (15')

- GV nêu nhiệm vụ
- GV yêu cầu HS tìm từ có tiếng chứa vần oanh, uyt, iêu, iêm
- GV gọi HS nêu từ HS đã tìm được
- GV yêu cầu HS đọc lại các vần và các từ tương ứng các vần.
- Tìm lời khuyên phù hợp với mỗi bài đã học.
- GV có thể làm mẫu : bài Rửa tay trước khi ăn thì chọn lời khuyên cần phải rửa tay sạch trước khi ăn để phòng bệnh
- GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng
- + Lời chào : Nhớ chào hỏi khi gặp gỡ ;
- + Khi mẹ vắng nhà : Không mở cửa cho người lạ khi ở nhà một mình
- + Nếu không may bị lạc : Khi đi chơi chỗ đông người, phải chú ý đề phòng bị lạc
- + Đèn giao thông Khi đi đường, cần phải tuân thủ sự điều khiển của đèn giao thông

2. Chọn việc cần làm ở B phù hợp với tình huống ở A (10')

- GV nêu nhiệm vụ và cho HS tìm lời khuyên phù hợp với mỗi bài mà HS đã học.
- GV làm mẫu : tình huống Gặp ai đó lần đầu và em muốn người đó biết về em thì cần giới thiệu

- HS lắng nghe
- HS tìm.
- HS nêu.
- HS đọc lại các từ
- HS nghe.
- HS thực hiện
- Một số HS trình bày kết quả
- HS lắng nghe

- HS tìm lời khuyên phù hợp với mỗi bài mà HS đã học

- GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng
- +Được ai đó giúp đỡ : cảm ơn
- + Có lỗi với người khác: xin lỗi
- + Muốn người khác cho phép làm điều gì đó : xin phép .
- +khi bạn bè hoặc người thân có niềm vui : chúc mừng .

3. Kể với bạn về một tình huống em đã nói lời cảm ơn hoặc xin lỗi (10')

- GV nêu nhiệm vụ.
- GV nhắc lại một số trường hợp tiêu biểu mà HS đã đề cập và có thể bổ sung thêm .
- GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS nêu được những tình huống tiêu biểu , có cách kể rõ ràng . Nói rõ các ưu điểm để HS củng cố học hỏi

- Một số HS trình bày kết quả

Một số (2 - 3) HS kể trước lớp , mỗi HS kể một trường hợp

Tiết 2

4. Viết một câu về điều em nên làm hoặc không nên làm (10')

- GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm viết về điều HS nên làm hoặc không nên làm
- GV nhắc lại một số ý mà HS đã trình bày và có thể bổ sung thêm những điều HS cần làm hoặc không nên làm
- GV nhận xét một số bài , khen ngợi một số HS viết hay , sáng tạo

5. Đọc mở rộng (10')

- GV và HS chuẩn bị 1 số bài thơ hoặc câu chuyện viết về những điều các em cần biết trong cuộc sống hằng ngày . .
- GV tổ chức cho HS đọc và tìm hiểu thêm một số câu chuyện và bài thơ.
- GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi.

6. Củng cố, dặn dò (5')

- GV yêu cầu HS nêu một số từ có vần oanh, uyt, iêu, iêm
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. Yêu cầu HS chuẩn bị bài: ...

HS tự viết 1 - 2 câu Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã nói kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp .

- 1 số HS đọc bài trước lớp

- HS đọc một cuốn sách viết về những điều các em cần biết trong cuộc sống hằng ngày .

- 3,4 HS nêu

- HS lắng nghe

Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2: TIẾNG ANH
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC
Giáo viên chuyên dạy

Chiều, Thứ sáu ngày 17 tháng 3 năm 2023

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT

Tiếng Việt

LUYỆN ĐỌC, NÓI, VIẾT CHỦ ĐỀ EM CẦN BIẾT

I. Yêu cầu cần đạt:

- Cùng cố luyện đọc, nói câu về chủ đề em cần biết.
- Tô đúng chữ X hoa và viết đúng các từ: điều khiển, giao thông.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cách tô, nối chữ đúng chữ viết đều và đẹp.
- HS có ý thức luyện đọc hàng ngày, viết đúng đẹp, giữ vở sạch.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Máy tính, giáo án điện tử
- HS: vở tập viết

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 4'

- GV cho HS hát+ vận động theo bài hát: Chúng em chơi giao thông
- Bài hát cho em biết điều gì?

- HS nghe và hát theo
- HS nêu

2. Hoạt động:

**** Luyện đọc, nói :18'***

- HS luyện đọc lại bài: Đèn giao thông và TLCH
- + Đèn giao thông có mấy màu ?
- + Mỗi màu của đèn giao thông báo hiệu điều gì ?
- + Nếu không có đèn giao thông thì việc đi lại ở các đường phố sẽ như thế nào ?
- NX, tuyên dương HS đọc đúng, to, rõ ràng.

- HS đọc thầm toàn bài
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn, và trả lời câu hỏi

- HS thi đọc cả bài

**** Luyện nói:***

- Nói 1 câu về điều em cần biết khi tham gia giao thông
- GV nhận xét tuyên dương HS thực hiện tốt luật ATGT.

- HS thảo luận nhóm 4 nói cho nhau nghe
- 1 số HS nói câu trước lớp,

**** Luyện viết : 12'***

- GV đưa chữ mẫu: X yêu cầu HS quan sát và nhận xét chữ mẫu

- HS quan sát chữ mẫu

+ Chữ X hoa gồm mấy nét? Độ cao, độ rộng của con chữ? + GV viết mẫu và nêu cách viết * Hướng dẫn viết từ: điều khiển, giao thông. - GV chiếu từ; lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ *HS viết vở tập viết - GV nêu yêu cầu bài viết -GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết - GV chấm 1 số bài viết của HS nhận xét, đánh giá. - Nêu những lỗi sai cơ bản của HS 3. Củng cố dặn dò: 2' - Nhận xét giờ học, dặn dò bài sau... - Vận dụng và nhắc nhở ngời thân cùng thực hiện đúng luật ATGT . Điều chỉnh sau bài học:	-HS nêu - HS quan sát -HS quan sát, đọc từ - HS chú ý lắng nghe - HS chú ý lắng nghe - HS viết vào vở tập viết -HS lắng nghe và tự sửa lỗi
--	---

Tiết 2: TOÁN *

LT: PHÉP CỘNG SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ(TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU: Giúp HS

1. Phát triển năng lực

- Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số(không nhớ). Biết tính nhẩm trong trường hợp đơn giản.
- Giải được các bài toán tình huống thực tế liên quan tới cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số.
- Rèn luyện tư duy toán học thông qua bài toán thực tế.

2. Phát triển phẩm chất

- HS yêu thích giờ học

II. CHUẨN BỊ:

- HS: Bảng con, VBT

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên

1. Khởi động:

- GV cùng cả lớp hát bài hát: Bé học phép cộng.
- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.
- Ghi bảng tên bài học

Hoạt động của học sinh

- HS hát
- Lắng nghe

2. Hoạt động thực hành:

* Bài 1: Tính.

MT: HS biết cách thực hiện phép tính cộng số có 2 chữ số với số có hai chữ số.

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV cho Hs thực hiện bảng con.

- GV cùng Hs nhận xét, chỉnh sửa và tuyên dương.

- HS nêu yêu cầu bài.

- HS thực hiện lần lượt các phép tính vào bảng con.

$$\begin{array}{r} 30 \\ + 18 \\ \hline 48 \end{array} \quad \begin{array}{r} 51 \\ + 24 \\ \hline 75 \end{array} \quad \begin{array}{r} 43 \\ + 35 \\ \hline 78 \end{array} \quad \begin{array}{r} 77 \\ + 21 \\ \hline 98 \end{array}$$

* Bài 2: Đặt tính rồi tính

MT: Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính cộng.

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV giao việc: 4 bạn làm bảng phụ, cả lớp làm vào vở.

- HS nhắc lại y/c của bài

- HS thực hiện nhiệm vụ.

$$\begin{array}{r} 10 \\ + 16 \\ \hline 26 \end{array} \quad \begin{array}{r} 42 \\ + 53 \\ \hline 95 \end{array} \quad \begin{array}{r} 23 \\ + 45 \\ \hline 68 \end{array} \quad \begin{array}{r} 40 \\ + 40 \\ \hline 80 \end{array}$$

- GV cùng Hs nhận xét, chỉnh sửa và tuyên dương.

- Cho HS nêu lại cách đặt tính và tính.

- Trình bày bài làm trên bảng phụ và nhận xét.

- Nhắc lại cách đặt tính và tính.

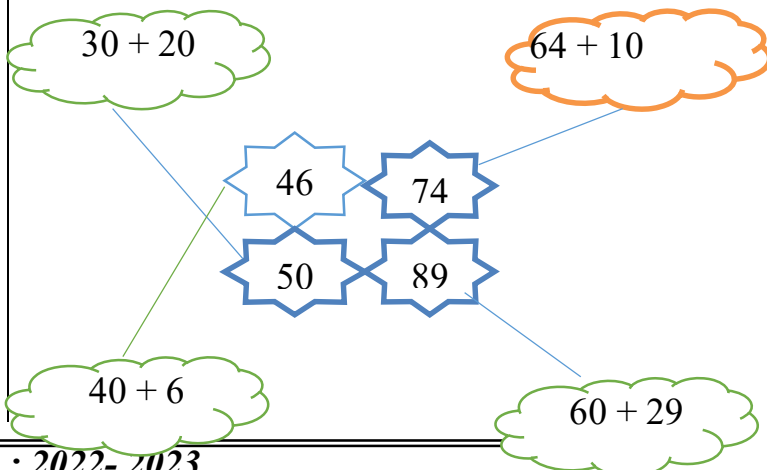
* Bài 3: Nối phép tính với kết quả của phép tính đó.

MT: HS biết tìm kết quả ứng với phép tính.

- GV nêu yêu cầu bài.
- GV gọi HS lên bảng làm

- Nêu lại yêu cầu của bài.

- HS lên bảng tính kết quả của phép tính và nối với kết quả đúng



- GV nhận xét, tuyên dương HS

***Bài 4: Viết phép tính thích hợp**

- Cho HS đọc đề bài

- Hướng dẫn HS phân tích đề.

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- Để tìm cả hai lớp có bao nhiêu học sinh ta làm phép tính gì?

- Gọi HS nêu phép tính.

- Chữa bài, nhận xét.

*** Bài 5:**

- GV nêu yêu cầu bài tập

- Hướng dẫn HS tìm các phép tính có kết quả là các số tròn chục để tô màu đường đi dẫn đến kết quả đó.

- GV cho HS tô màu theo đường đi đến các phép tính vừa tìm được

3. củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

- Dặn dò HS chuẩn bị bài tiếp theo.

Điều chỉnh sau bài học

- HS khác nhận xét

- HS đọc 2,3 lượt

+ Bài toán cho biết: Lớp 1A có 32 học sinh, lớp 1B có 35 học sinh.

+ Hỏi cả hai lớp có bao nhiêu học sinh?

- Phép cộng

$$32 + 35 = 67$$

- Nhận xét bài bạn

- Lắng nghe

- HS tìm: $10 + 10$; $20 + 60$; $10 + 40$

- HS tô màu

- Trả lời

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm

SINH HOẠT LỚP- CHIA SẺ VIỆC LÀM TỐT GIÚP GIA ĐÌNH

I.Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Tự đánh giá được ưu, nhược điểm trong tuần vừa qua, nắm được phương hướng tuần tới.

- HS có khả năng tự liên hệ để nhận xét, đánh giá hành vi đã làm được và chưa làm được trong cuộc sống hằng ngày để giúp đỡ gia đình.

2. Phẩm chất

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giúp đỡ gia đình.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động :

- GV tổ chức cho HS hát

2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau

- HS hát một số bài hát.

a. Sơ kết tuần học

GVHD cán sự điều khiển các tổ báo cáo ưu nhược điểm của tổ trong tuần

- GV góp ý, nhận xét

b. Xây dựng kế hoạch tuần tới

- HD các tổ đề ra kế hoạch của tuần 27

- Giáo viên chốt lại các nội dung cần lưu ý

+ Có ý thức tốt hơn trong các tiết học +

Hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ học tập

2. Tuyên truyền các biện pháp vệ sinh

phòng dịch. GDATGT cho HS và trồng

cây đầu xuân

3. Chia sẻ việc làm tốt giúp gia đình

- GV tổ chức cho HS quan sát một số hình ảnh giúp đỡ gia đình của các bạn

(có thể sử dụng các hình ảnh trong SGK

- GV gợi ý cho HS liên hệ qua các câu hỏi:

+ Em đã làm gì để giúp đỡ gia đình?

+ Mọi người trong gia đình có thái độ như thế nào khi em thực hiện những việc làm đó?

+ Em có vui khi làm được những việc để giúp đỡ gia đình không? Vì sao?

+Em sẽ tiếp tục làm những việc gì để giúp đỡ gia đình?

- Lớp trưởng nhận xét kết quả thực hiện

- Cả lớp lắng nghe

- Các tổ trưởng đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt

- Lắng nghe Gv triển khai công việc tuần tới.

+ HS đưa ra các công việc đã giúp đỡ gia đình.

+ HS nói về thái độ của mọi người.

+ HS nói về cảm giác của mình khi đó.

+ Chia sẻ những việc sẽ làm để giúp đỡ gia đình.

- Theo dõi

Điều chỉnh sau bài dạy:

Nhận xét sau kiểm tra

Soạn đúng kế hoạch, đảm bảo thời gian.

Hoàng Diệu, ngày 10/3/2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu